UBND QUẬN HÀ ĐÔNG
TRƯỜNG MNÁNH DƯƠNG
Số: 10/KHPT-MNAD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Đông, ngày 02 tháng 2 năm 2021

KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2021 – 2025

Căn cứ Kế hoạch số 06-KH/UBND ngày 12/1/2010 của UBND thành phố Hà Nội về Phát triển giáo dục mầm non Thành phố Hà Nội giai đoạn 2021- 2025

Căn cứ Đề án số 03-ĐA/QU ngày 09/11/2020 của Quận ủy Hà Đông về nâng cao chất lượng GDĐT và hướng nghiệp dạy nghề quận Hà Đông giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 29/1/2021 của UBND quận Hà Đông về Kế hoạch phát triển giáo dục mầm non quận Hà Đông giai đoạn 2021- 2025;

Trường mầm non Ánh Dương xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021 - 2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Thực trạng dân số hiện nay và dự báo dân số đến năm 2025.

Số hộ dân trên địa bàn phường Phúc La: 9014 hộ với khoảng trên 30.000 nhân khẩu.

Tổng số trẻ từ 0- 5 tuổi trên địa bàn phường Phúc La năm 2020 là: 3038 trẻ.

Tổng số trẻ từ 0- 5 tuổi trên địa bàn tuyển sinh của nhà trường (tổ dân phố 10,11,12,17,18,19, 20) là: 1742 trẻ.

Trong đó:

+ Trẻ 5- 6 tuổi : 557 trẻ
+ Trẻ 4- 5 tuổi : 342 trẻ
+ Trẻ 3- 4 tuổi : 351 trẻ
+ Trẻ 2 tuổi : 262 trẻ
+ Trẻ dưới 2 tuổi: 230 trẻ.

Dự báo dân số toàn phường đến năm 2025 khoảng 35.000 nhân khẩu

2. Thực trạng về quy mô học sinh và dự báo số học sinh đến năm 2025.

* Thực trạng về quy mô học sinh:

Tại thời điểm tháng 2/2021, toàn trường có 13 lớp với tổng số 470 trẻ.

Trong đó:

+ Mẫu giáo: 412 trẻ

+ Nhà trẻ : 58 trẻ.

* Dự báo số học sinh trên địa bàn toàn phường Phúc La đến năm 2025 là: 3100 trẻ;

- Số trẻ từ 0- 5 tuổi trên địa bàn tuyển sinh ước tính: 1700 trẻ

- Số trẻ ra lớp ước tính 1600; trong đó trẻ học tại các cơ sở mầm non tư thục là 1150 trẻ và học tại nhà trường là 450 trẻ.

3. Thực trạng CSVC, quy mô trường lớp, phòng học, phòng chức năng, điều kiện dạy và học.

Trường mầm non Ánh Dương hiện có tổng diện tích sàn sử dụng là 4.113m2, được quy hoạch thành khu trung tâm và 1 điểm trường gọn gàng, có khuôn viên riêng biệt, có tường bao, cổng trường, biển trường, đảm bảo đáp ứng môi trường xanh sạch đẹp, an toàn cho trẻ. Cơ sở vật chất nhà trường được trang bị đầy đủ, đồng bộ. Nhà trường có 13 lớp học có khu vực vệ sinh cho trẻ khép kín, có các phòng chức năng, phòng làm việc khác đúng theo các yêu cầu. Các khu vực sân chơi, khu vực sinh hoạt chung như khu để xe của giáo viên, khu sinh hoạt tập thể cho trẻ, khu vệ sinh chung, hiên chơi của trẻ đều có và đảm bảo đúng yêu cầu chất lượng, an toàn cho trẻ khi sử dụng.

Hệ thống đồ dùng, đồ chơi ngoài trời và trong lớp được trang bị đầy đủ và đảm bảo đúng các quy định liên quan đến tiêu chuẩn đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học dùng cho giáo dục mầm non của Bộ GD & ĐT cụ thể như sau:

- Số phòng học: 13 phòng

Trong đó:

- 10 phòng có diện tích 70m^2/phòng

- 03 phòng có diện tích 40m^2/ phòng

- Bếp: có 02 hệ thống bếp 1 chiều với đủ thiết bị nuôi dưỡng theo quy định trường chuẩn Quốc gia.

- Phòng chức năng: 09 phòng (01 phòng nghệ thuật, 01 phòng Hiệu trưởng, 02 phòng Phó hiệu trưởng, 01 văn phòng, 01 hội trường; 01 phòng y tế, 01 phòng bảo vệ, 01 nhà xe)

- Sân chơi: Diện tích khoảng gần 500 m^2 được lát gạch, đổ bê tông và trải thảm cỏ.

- 13/13 nhóm (lớp) có tương đối đầy đủ các trang thiết bị tối thiểu để phục vụ công tác chăm sóc- nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Điều kiện dạy và học của giáo viên, nhân viên và học sinh tương đối đầy đủ , đồng bộ và hiện đại.

4. Thực trạng đội ngũ, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

a. Ban giám hiệu:

* Số lượng: 03/03 đồng chí

* Chất lượng:

- Trình độ chuyên môn: 03/03 đồng chí có trình độ ĐHSPMN = 100%

- Trình độ lý luận chính trị:

+ 03/03 đồng chí có trình độ TCLLCT = 66,7%

- Quản lý giáo dục:

+ 02/03 đồng chí là Thạc sỹ QLGD = 66,7%

+ 01/03 đồng chí có chứng chỉ QLGD= 33,3%.

- Quản lý nhà nước: 03/03 đồng chí có chứng chỉ QLNN= 100%.

Công tác tổ chức quản lý của BGH: Ban giám hiệu đoàn kết nhất trí, nhiệt tình, trách nhiệm, mạnh dạn, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm. Tích cực trong công tác tham mưu với các cấp, các ngành để từng bước xây dựng CSVC nhà trường nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu chính trị hàng năm. Xây dựng kế hoạch có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức, triển khai, kiểm tra đánh giá sâu sát. Được sự tin tưởng của cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường.

b. Giáo viên

* Số lượng : Tổng số 26 đồng chí (25 biên chế và 01 hợp đồng).Theo Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGD&ĐT ngày 16/3/2015 của Bộ GD&ĐT quy định về danh mục khung vị trí việc làm trong các cơ sở GDMN công lập với định mức 2,5 giáo viên/nhóm trẻ và 2,2 giáo viên/lớp mẫu giáo thì hiện nay nhà trường đang thiếu 03 giáo viên.

* Chất lượng:

- Trình độ chuyên môn:

+Đại học : 19 đồng chí = 73 %

+Cao đẳng : 04 đồng chí = 15,4%

+ Trung cấp: 03 đồng chí = 11,6 %

c. Nhân viên

* Số lượng: Tổng số 12 đồng chí

Trong đó:

- Biên chế : 01 đồng chí (nhân viên kế toán)

- Hợp đồng 68 : 08 đồng chí (nhân viên nấu ăn)

- Hợp đồng trường : 03 đồng chí (nhân viên bảo vệ)

* Chất lượng:

- Đại học : 01 đồng chí =8,3%
- Cao đẳng : 01 đồng chí = 8,3%
- Trung cấp : 07 đồng chí = 58,4%
- Chứng chỉ (bảo vệ) : 03 đồng chí = 25,0% .

Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên nhiệt tình, đoàn kết và biết chia sẻ trách nhiệm, hợp tác gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, có chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, năng động, sáng tạo, đạt nhiều thành tích trong các hội thi giáo viên, nhân viên giỏi các cấp được phụ huynh học sinh yêu quý và tín nhiệm. Nhiều giáo viên, nhân viên đạt giáo viên, nhân viên giỏi cấp Quận, cấp Thành phố, sáng kiến kinh nghiệm đạt loại A cấp Quận và loại B, C cấp Thành phố.

5. Thực trạng Chi bộ đảng và các tổ chức chính trị xã hội

a. Chi bộ Đảng

- Tổng số đảng viên: 18 đồng chí

+ Đảng viên chính thức: 14 đồng chí

+ Đảng viên dự bị: 04 đồng chí

b. Công đoàn

- Tổng số công đoàn viên : 38 đồng chí
- Tổng số công đoàn viên là nữ: 38 đồng chí = 100%

c. Chi đoàn thanh niên

- Tổng số đoàn viên thanh niên: 25 đồng chí

Ngoài ra nhà trường còn có Hội đồng trường hoạt động theo nhiệm kỳ 5 năm gồm 09 thành viên; Hội đồng thi đua khen thưởng được thành lập theo từng năm học gồm 09 thành viên; Hội đồng tự đánh giá; Hội đồng chấm thi giáo viên giỏi...

6 . Thực trạng chất lượng NDCSGD của nhà trường.

- Nhà trường duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; Huy động 100% trẻ mẫu giáo 5 tuổi ra lớp và được học 2 buổi/ngày; Duy trì và nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ; Tỉ lệ trẻ được ăn bán trú tại trường đạt 100%, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng xuống dưới 3%; 100% giáo viên biết ứng dụng CNTT trong giáo dục trẻ;

- 100% các nhóm (lớp) thực hiện theo chương trình Giáo dục mầm non và từng bước tiếp cận với phương pháp giáo dục Montessory, Stem... đạt hiệu quả

- 100% các lớp xây dựng môi trường học tập trong và ngoài lớp học đảm bảo yêu cầu về nội dung, thẩm mỹ và phù hợp với độ tuổi của trẻ theo tiêu chí

"Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm" . Các nhóm lớp quản lý tốt hồ sơ, sổ sách của lớp và của trẻ.

- Xây dựng không gian sáng tạo, khu phát triển thể chất cho trẻ ở cả khu trung tâm và điểm trường phù hợp và hiệu quả.

- Công tác đánh giá trẻ được triển khai thực hiện nghiêm túc.Chất lượng chăm sóc- giáo dục trẻ ngày càng được nâng cao. Trẻ nhanh nhẹn, năng động và được tham gia nhiều hoạt động trải nghiệm.

7. Thuận lợi

- Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao, đồng bộ của UBND quận Hà Đông, phòng GD&ĐT quận Hà Đông, UBND phường Phúc La.

- Có cơ cấu tổ chức theo đúng quy định tại Điều lệ trường mầm non. Có Chi bộ độc lập nên thuận tiện cho việc lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền thực hiện nhiệm vụ trong tất cả các hoạt động của nhà trường. Có đầy đủ các tổ chức chính trị xã hội khác như Công đoàn, đoàn thanh niên; có Hội đồng trường và các Hội đồng khác để chỉ đạo nhà trường hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ.

- Đội ngũ CBGVNV giáo viên nhiệt tình, nhiệt tình, yêu nghề mến trẻ, có ý thức phấn đấu vươn lên, năng nổ trong công tác. Một số giáo viên có kinh nghiệm và biết vận dụng phương pháp linh hoạt sáng tạo trong việc giảng dạy và giáo dục học sinh.Có khả năng tuyên truyền với CMHS về chương trình GDMN.

- Cơ sở vật chất tương đối đầy đủ.100% các nhóm lớp và các phòng chức năng có các trang thiết bị cơ bản để thực hiện nhiệm vụ CSGD trẻ.

- CMHS luôn nhiệt tình quan tâm ủng hộ, giúp đỡ các phong trào của nhà trường. Công tác tuyên truyền với phụ huynh cũng luôn được CBGVNV trong nhà trường thực hiện tốt. Công tác xã hội hóa giáo dục luôn nhận được sự quan tâm, ủng hộ của phụ huynh học sinh.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) vào trong các hoạt động của nhà trường cũng phát triển mạnh mẽ, đặc biệt áp dụng hiệu quả vào công tác tuyển sinh trực tuyến đạt hiệu quả.

- Ban giám hiệu nhà trường luôn chú trọng công tác bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường.

- Xây dựng chương trình nhà trường cụ thể, rõ ràng và khoa học.

8. Khó khăn

- Quy mô dân số cơ học của địa phương tăng quá nhanh nên không đáp ứng đủ nhu cầu cho con em vào học tại nhà trường của CMHS. Diện tích của nhà trường

nhỏ hẹp, không có sân chơi cho trẻ hoạt động nên ảnh hưởng rất nhiều đến công tác chăm sóc giáo dục trẻ đặc biệt là các hoạt động sự kiện, ngày hội ngày lễ. Điểm trường là nhà bán kiên cố đã xuống cấp nên công tác chăm sóc giáo dục trẻ còn gặp nhiều khó khăn. Trình độ dân trí chưa đồng đều.

- Trình độ chuyên môn của giáo viên chưa đồng đều. Nhiều giáo viên còn trẻ, năng lực còn hạn chế, chưa có kinh nghiệm trong việc chăm sóc và giáo dục trẻ. Còn 03 đồng chí giáo viên có trình độ trung cấp sư phạm mầm non.

- Đặc thù giáo viên là nữ, đang trong độ tuổi sinh và nuôi con nhỏ nên ảnh hưởng đến công tác nhân sự và các công tác khác của nhà trường. Số lượng giáo viên chưa đủ theo TT06/2015 (thiếu 3 đồng chí). Bên cạnh đó, đời sống đời sống của CBGVNV còn rất khó khăn do mức lương thấp nên việc thu hút và giữ cho GVNV gắn bó lâu dài cũng hạn chế.

- Một số giáo viên trẻ tổ chức các hoạt động CSGD trẻ hiệu quả chưa cao. Chưa biết tổ chức các hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, ứng dụng CNTT trong giảng dạy còn hạn chế.

- Định mức ngân sách Nhà nước cấp theo đầu học sinh mầm non theo quy định hiện nay còn thấp (do số lượng học sinh tối đa theo Điều lệ trên một trường mầm non là ít) do đó ngân sách để bổ sung CSVC, thiết bị đồ dùng phục vụ các hoạt động CSGD trẻ còn gặp nhiều khó khăn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Phát triển nhà trường đảm bảo duy trì nâng cao chất lượng giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi và chuẩn bị tốt tâm thế cho trẻ vào lớp 1; chuẩn bị tốt các điều kiện phổ cập giáo dục cho trẻ 4 tuổi. Tiếp tục nâng cao chất lượng NDCSGD trẻ đạt chuẩn chất lượng GDMN, tiếp cận các phương pháp giáo dục tiên tiến trên thế giới và khu vực; trú trọng giáo dục đạo đức, nhân cách, hình thành kỹ năng lao động tự phục vụ, ý thức bảo vệ môi trường. Xây dựng trường lớp mầm non hạnh phúc.

- Tiếp tục đầu tư CSVC, trang thiết bị phục vụ công tác NDCSGD trẻ theo hướng xây dựng trường học sáng- xanh- sạch- đẹp- thân thiện và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia mức độ I.Tiếp tục làm tờ trình đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 01 điểm trường. Tăng cường công tác tham mưu để xây mới 01 điểm trường đáp ứng nhu cầu gửi con của CMHS.

- Xây dựng đội ngũ CBGVNV đạt chuẩn về trình độ đào tạo, đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm; có phẩm chất đạo đức tốt; có phong cách đẹp đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo hướng tiếp cận năng lực.

- Đổi mới công tác quản trị nhà trường, nâng cao năng lực tự chủ; thực hiện tốt công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường va cộng đồng để thực hiện tốt công tác NDCSGD trẻ mầm non trên địa bàn phường. Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng NDCSGD trẻ. Là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến, phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Huy động trẻ trong độ tuổi đi học, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đạt chuẩn chất lượng giáo dục mâm non và tiếp cận quốc tế

a. Công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.

- 100% trẻ được học 2 buổi/ngày và ăn bán trú tại trường đảm bảo chất lượng theo quy định; 100% trẻ được theo dõi sức khỏe định kỳ; giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, trẻ thấp còi xuống dưới 2%; khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì; 93 % trẻ đạt chuẩn phát triển. Tổ chức học hòa nhập học hòa nhập theo Điều lệ trường mầm non; 100% CBGVNV và trẻ thuộc đối tượng áp dụng được hỗ trợ từ chính sách phát triển GDMN của Thành phố Hà Nội theo quy định.

- 100% trẻ được bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần, không xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong trường mầm non.Thực hiện nghiêm túc công tác phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ theo TT 13/TT-BGD.

- Đảm bảo số lượng bữa ăn, giờ ăn, khẩu phần ăn cho nhà trẻ, mẫu giáo theo quy định tại Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016.Tỷ lệ dinh dưỡng duy trì ở mức: P: 15-20% (Tỷ lệ L động vật/L thực vật = 70 và 30%);
L = 25-35%; G= 45-52%.

- Thực đơn phấn đấu "Bữa chính tiêu chuẩn": Có trên 10 loại thực phẩm, trong đó có từ 3-5 loại rau, củ và bao gồm các món: Cơm , món xào, món mặn, canh và tráng miệng.

- Lượng Kcal bình quân:

+ Nhà trẻ : 600 -> 651Kcal/ ngày (khoảng 60-70 nhu cầu cả ngày)

+ Mẫu giáo: 665 -> 676 Kcal/ngày (khoảng 50-55 nhu cầu cả ngày)

- Ký hợp đồng với 100% đơn vị cung ứng thực phẩm đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Lưu mẫu thức ăn đảm bảo đủ số lượng món, đủ lượng lưu và đúng quy cách.

- Tuyệt đối không sử dụng các thực phẩm chế biến sẵn, trái mùa hoặc có nguy cơ mất an toàn cho trẻ.

- Xây dựng đầy đủ các biện pháp hiệu quả trong công tác phòng chống dịch bệnh và không để xảy ra dịch bệnh trong nhà trường.

- 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.100% trẻ được cân đo (4 lần/năm học) và khám sức khỏe định kỳ (2 lần/năm học) theo quy định tại Điều lệ trường mầm non. Phấn đấu trẻ có sức khỏe bình thường : 90%; trẻ mắc các bệnh như: sâu răng, các bệnh về đường hô hấp và các bệnh khác : 10%); trẻ có cân nặng và chiều cao bình thường : 97%; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm xuống còn 1%; 100% trẻ bị suy dinh dưỡng được theo dõi thường xuyên và được can thiệp các biện pháp nhằm cải thiện tình trạng suy dinh dưỡng, hạn chế tối đa trẻ có cân nặng cao hơn so với tuổi.

- Tỉ lệ chuyên cần của trẻ: trẻ 5 tuổi: 90-95%; trẻ ở các độ tuổi khác: 85% trở lên

b. Công tác giáo dục

- Huy động ít nhất 70% trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ, 100% trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo. Tiếp tục duy trì phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi va chuẩn bị các điều kiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 4 tuổi.

- 100% trẻ được đạt chuẩn chất lượng GDMN và tiếp cận với các phương pháp giáo dục tiên tiến trên thế giới. Chú trọng phát triển chương trình nhà trường quan tâm đến giáo dục nhân cách đạo đức, hình thành kỹ năng, thói quen lao động tự phục vụ và bảo vệ môi trường. Nâng cao ý thức và trách nhiệm với cộng đồng, xây dựng thương hiệu của nhà trường.

- 100% nhóm (lớp) đổi mới trong việc xây dựng môi trường học tập lấy trẻ làm trung tâm. 100% nhóm (lớp) cập nhật nội dung sửa đổi, bổ sung của chương trình GDMN ban hành kèm theo Thông tư số 28/2016/TT-BGD và triển khai hiệu quả và áp dụng quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. 100% nhóm (lớp) tiếp tục thực hiện hiệu quả chuyên đề "Giáo dục lòng yêu thương, kỹ năng tự phục vụ" và " xây dựng trường, lớp mầm non hạnh phúc".

- 100% trẻ 5 tuổi được theo dõi đánh giá theo Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi; 100% trẻ đạt yêu cầu. 100% trẻ ở các độ tuổi khác được đánh giá theo quy định của Sở GD&ĐT. Tỷ lệ trẻ nhà trẻ đạt 90%, trẻ mẫu giáo đạt 95% trở lên.

- 100% trẻ được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, biết giao tiếp, ứng xử đúng mực, biết làm những công việc đơn giản tự phục vụ bản thân. Tích cực, tự giác tham gia các hoạt động trong và ngoài giờ lên lớp, có tinh thần giúp đỡ bạn.

- 100% trẻ được phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu. Được tự nguyện tham gia học tiếng Anh và các câu lạc bộ phát triển năng khiếu theo nhu cầu. Có ít nhất 80% trẻ khuyết tật học hòa nhập (nếu có) được đánh giá có sự tiến bộ.

2.2. Quy hoạch và xây dựng mạng lưới trường lớp theo hướng trường học xanh, chuẩn hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

- Tăng cường công tác cải tạo, sửa chữa trường, lớp theo hướng hiện đại hóa; Tích cực làm tốt công tác tham mưu đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở điểm trường . 100% nhóm lớp có công trình vệ sinh hiện đại để sử dụng.

- Phấn đấu đảm bảo số lượng trẻ em/nhóm (lớp) theo đúng quy định tại Điều lệ trường mầm non.Giữ vững trường Chuẩn quốc gia mức độ I và kiểm định chất lượng đạt cấp độ 2; phấn đấu là nơi tập huấn, trao đổi kinh nghiệm chuyên môn nghiệp vụ cho quận Hà Đông.

- Tiếp tục xây dựng môi trường sư phạm xanh- sạch- gọn- đẹp- thân thiện nhiều cây xanh, cây cảnh;quy hoạch các sân chơi , các phòng chức năng theo hướng hiện đại phục vụ các hoạt động học tập và vui chơi của trẻ; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, kiểm tra, đánh giá công tác quản lý, giáo dục trẻ; tiếp tục triển khai hiệu quả trang Web của nhà trường , kết nối mạng Lan, lắp đặt thêm Camera nội bộ và hệ thống điểm danh và giám sát an ninh trường học; bổ sung thay thế tivi, máy tính ở các nhóm lớp để khai thác các nguồn tài liệu, học liệu trên mạng Internet, thư viện điện tử của ngành; trẻ được làm quen và sử dụng một số phần mềm trò chơi hỗ trợ và trẻ 5 tuổi được làm quen với máy vi tính; thay thế hệ thống amly, loa toàn trường.

- Thiết kế bếp ăn theo mô hình một chiều với mục tiêu sạch sẽ- tiện nghi, khoa học- an toàn. Bổ sung, thay thế đủ hệ thống đồ dùng, dụng cụ hiện đại phục vụ công tác bán trú như: máy thái rau, máy xay thịt công nghiệp, xe đẩy thức ăn, xe đẩy gia vị, máy thái rau củ, tủ sấy bát, tủ hấp khăn, máy xay sinh tố hệ thống bàn, chậu sơ chế, tủ sấy bát, tủ đựng cốc uống nước đã cũ hỏng tại khu trung tâm.

- Làm sàn nhựa cho 100% các nhóm lớp và các phòng chức năng. Cải tạo tầng 5 thành sân chơi cho trẻ; sơn lại toàn bộ bên trong và bên ngoài nhà trường; chống thấm trần, chống mối mọt, sửa chữa các nhà vệ sinh; lát lại toàn bộ hiên trước, hiên sau các các lớp; kẻ vẽ tranh tường toàn bộ cổng trường khu trung tâm; thay thế hệ thống bảng biểu điểm trường; bổ sung hệ thống cây cảnh tại sân chơi, các hành lang khu trung tâm; thay thếhệ thống cửa sổ gỗ cũ hỏng bằng cửa lõi thép đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Bổ sung đầy đủ đồ dùng trong phòng y tế phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe học sinh và phòng chống dịch bệnh; bổ sung đồ dùng phục vụ trẻ ăn, ngủ đã cũ hỏng như: Giường nằm, đệm, chăn, chiếu...

- Bổ sung, thay thế hệ thống tiêu lệnh chữa cháy, bình chữa cháy, đèn báo cháy, chuông báo cháy. Bảo dưỡng hệ thống PCCC trong nhà trường.

-100% nhóm (lớp) có đủ đồ dùng dạy học theo quy định, đảm bảo hiện đại; bổ sung đồ dùng theo Thông tư 01 cho các lớp, trang bị bộ đồ dùng giáo cụ hiện đại theo phương pháp tiên tiến cho 100% các nhóm (lớp) như: Bộ đồ chơi thực hành cuộc sống; làm quen với toán, chữ cái,đồ dùng Montessory, Stem

c. Xây dựng phát triển đội ngũ và thực hiện chính sách.

- 100% các nhóm lớp có đủ giáo viên theo TT06.

- 100% CBQL có trình độ ĐHSPMN; 100% giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn trong đó 80% giáo viên có trình độ từ ĐHSPMN trở lên và được thăng hạng theo quy định.

- 100% CBQL đạt chuẩn Hiệu trưởng; 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, trong đó 95% đạt mức Khá trở lên.

- 70% cán bộ quản lý, giáo viên là đảng viênđảng cộng sản Việt Nam.

- 100% đội ngũ CBGVNV được bồi dưỡng đạo đức nhà giáo, chuyên môn nghiệp vụ quản lý, quản trị tự chủ nhà trường và đổi mới phương pháp giáo dục mầm non; cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán được tham gia các lớp đào tạo với chuyên gia về ứng dụng CNTT trong quản trị trường học, về phương pháp giáo dục tiên tiến; Đảm bảo chế độ chính sách cho CBGVNV theo quy định. tiếp tục nâng cao năng lực xây dựng và thực hiện chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với yêu cầu mới, bước đầu tiếp cận với chất lượng GDMN quốc tế.Xây dựng, bổ sung, hoàn thiện và triển khai "Chương trình nhà trường" nhằm tăng thời lượng cho trẻ tham gia các hoạt động thực hành trải nghiệm, tình yêu thương, kỹ năng tự phục vụ, các hoạt động ngoại khóa, giao lưu tập thể, tăng cường các kỹ năng thực hành cuộc sống phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

III. NHIỆM VỤ

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

- Thành lập BCĐ thực hiện Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021- 2025; xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021- 2025 phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương với các chỉ tiêu, biện pháp, lộ trình cụ thể nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu của quận Hà Đông và khẳng định thương hiệu của nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác phát triển đảng, phấn đấu 70% cán bộ giáo viên là đảng viên. Xây dựng chi bộ nhà trường đoàn kết, vững mạnh, thực hiện tốt các mục tiêu đã đề ra.

- Thực hiện có hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền đến CMHS và nhân dân trên địa bàn phường Phúc La về chính sách, pháp luật của Nhà nước, của Thành phố về chương trình GDMN, về chủ trương đổi mới của quận, các hoạt động của nhà trường và những tấm gương tiêu biểu của ngành, của nhà trường để định hướng dư luận xã hội.

Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của CBGVNV trên cơ sở nghiêm minh, thực chất, hiệu quả, tránh hình thức và giảm tải áp lực cho đội ngũ; công khai kết quả kiểm tra, khắc phục và xử lý kịp thời và giám sát kết quả kiểm tra. Chủ động cập nhật thông tin phòng chống dịch bệnh, xây dựng phương án, kịch bản thực hiện phù hợp với thực tiễn nhà trường.

- Xây dựng mô hình lớp điểm về xây dựng lớp học hạnh phúc; mô hình xây dựng lớp học lấy trẻ làm trung tâm...; mô hình quản lý, quản trị trường học, lớp học khẳng định năng lực và trách nhiệm của từng cá nhân.

- Đẩy mạnh số hóa hệ thống quản lý, điều hành nhà trường ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp, hiệu quả. Sử dụng các phần mềm trong công tác quản lý NDCSGD trẻ tiến tới xây dựng mô hình trường học điện tử.

2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả kế hoạch quy hoạch mạng lưới trường, lớp theo hướng trường học xanh, chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế.

- Tiếp tục làm tốt công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo xây mới khu B và nâng tầng 5 khu A làm sân chơi và các phòng chức năng chuyên biệt, thư viện mầm non, phòng máy tính cho trẻ đáp ứng dự báo dân số trẻ em trên địa bàn phân tuyến tuyển sinh. Tăng cườngmua sắm, sửa chữa, cải tạo hằng năm theo hướng trường học xanh, chuẩn hóa, hiện đại hóa.

- Tiếp tục tham mưu và từng bước thí điểm Xây dựng mô hình trường học ứng dụng CNTT số hóa theo mô hình trường học điện tử (sử dụng hệ thống điểm danh và giám sát an ninh, an toàn trường học; sử dụng các phần mềm quản lý, hệ thống mạng Internet, máy vi tính, ti vi...tại các nhóm lớp để khai thác tài liệu, học liệu trên mạng; trẻ được làm quen với máy tính, các trò chơi ứng dụng CNTT...)

- Thường xuyên rà soát, đối chiếu và tự đánh giá chất lượng theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT. Kịp thời xây làm tham mưu đề xuất UBND quận bổ sung ngân

sách và chủ động đầu tư, sửa chữa các hạng mục đảm bảo duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ I và kiểm định chất lượng đạt cấp độ 2 vào năm 2023.

3. Xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực nghề nghiệp.

a. Đội ngũ CBQL

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý có phẩm chất chính trị vững vàng, có đạo đức nghề nghiệp, mẫu mực về nhân cách Người Hà Nội thanh lịch, văn minh, nâng cao năng lực quản trị nhà trường; quản lý nhà nước về giáo dục, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong trường học; có năng lực giám sát, kiểm soát đánh giá trong nhà trường; Có năng lực quản lý, bố trí, sắp xếp, sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, nhân viên.

- Lập kế hoạch bồi dưỡng chính trị đạo đức, chuyên môn nghề nghiệp, nghiệp vụ quản lý, quản trị nhà trường; kỹ năng xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm; xây dựng trường- lớp mầm non hạnh phúc; kết nối giữa gia đình- nhà trường- xã hội trong CSGD trẻ; kỹ năng phát triển chương trình nhà trường; ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến trong thực hiện chương trình GDMN.

Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng cán bộ nguồn cho các chức danh Hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng đảm bảo theo quy định.

b. Đội ngũ giáo viên, nhân viên.

- Tiếp tục tham mưu với cơ quan quản lý cấp trên đảm bảo đủ số lượng giáo viên, nhân viên theo quy định tại Thông tư 06.

- Rà soát trình độ đào tạo của giáo viên, nhân viên. Xây dựng kế hoạch nâng chuẩn cho giáo viên, nhân viên đảm bảo đến năm 2025 100% giáo viên, nhân viên có trình độ chuẩn và trên chuẩn theo đúng vị trí việc làm. Bố trí sắp xếp đội ngũ giáo viên, nhân viên hợp lý để phát huy khả năng sáng tạo của từng đồng chí.Đảm bảo đầy đủ chế độ chính sách cho giáo viên, nhân viên.

- Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên, nhân viên trong đó trú trọng giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trong cơ sở GDMN; kỹ năng kiểm soát cảm xúc nghề nghiệp, kỹ năng kết nối giữa nhà trường- gia đình- xã hội; kỹ năng khai thác, ứng dụng CNTT, sử dụng mạng xã hội an toàn, hiệu quả; kỹ năng xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; kỹ năng xây dựng trường, lớp mầm non hạnh phúc; kỹ năng đánh giá trẻ. Khuyến khích giáo viên, nhân viên tự học tập và tự bồi dưỡng để nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

- Tổ chức đánh giá đội ngũ giáo viên, nhân viên theo Chuẩn nghề nghiệp; đánh giá CBCCVC hằng năm theo đúng quy định. Tổ chức lấy ý kiến của Hội đồng sư phạm nhà trường, triển khai hiệu quả hệ thống phiếu hỏi đối với CMHS về đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên trong trường.

- Tăng cường công tác quản lý, hỗ trợ, tư vấn cho 100% cơ sở mầm non tư thục trên địa bàn được phân công phụ trách.

- Xây dựng, bổ sung, hoàn thiện Quy chế dân chủ, Quy chế chi tiêu nội bộ, nội quy, quy định nhằm ổn đinh, phát triển, khuyến khích mỗi cá nhân phấn đấu và sáng tạo; Tạo cơ chế quản lý kỷ cương nghiêm - chất lượng thực, công khai, minh bạch, dân chủ, khách quan và công bằng.

4. Xây dựng mô hình trường mầm non hiện đại, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

- Tiếp tục thực hiện giai đoạn 2 chuyên đề " xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm"; chuyên đề " Xây dựng trường- lớp mầm non hạnh phúc" trên cơ sở thực chất, hiệu quả.

- Tăng cường rèn lễ giáo, thói quen văn minh, ý thức bảo vệ môi trường và kỹ năng tự phục vụ cho trẻ. Triển khai có hiệu quả chương trình nhà trường trên cơ sở chương trình GDMN; từng bước thực hiện thí điểm các phương pháp giáo dục tiên tiến phù hợp với tình hình thực tế tại. Cho trẻ làm quen với các phần mềm trò chơi ứng dụng CNTT. Hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp một. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

- Tổ chức cho trẻ làm quen với tiếng Anh trên tinh thần tự nguyện, bước đầu cho trẻ làm quen với tin học. Tích hợp có hiệu quả các các trò chơi dân gian, bài hát dân ca phù hợp với xã hội hiện đại và truyền thống văn hóa của dân tộc.

- Bổ sung đồ dùng, đồ chơi theo Thông tư 01 của Bộ GD&ĐT và các đồ dùng hiện đại vào giảng dạy; Nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, tạo nhiều khu vực đa năng ngoài trời phục vục các hoạt động học tập - vui chơi - trải nghiệm của trẻ. Rà soát trang thiết bị đồ dung dạy học để bổ sung theo hướng đồng bộ và hiện đại từ các nguồn tham mưu với UBND quận, ngân sách cấp, nguồn thu từ tại trường và xã hội hóa giáo dục.

- Xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, tích cực, gọn gàng, ngăn nắp, nhiều cây xanh bóng mát, cây cảnh, hoa theo mùa, khung cảnh đẹp.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông, kết nối gia đình, cộng đồng, nhà trường trong nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ em.

- Tăng cường các hình thức truyền thông với CMHS và cộng đồng về vị trí, vai trò của chương trình GDMN; chính sách phát triển mầm non của Chính phủ; các điều kiện và chất lượng CSGD của nhà trường qua từng năm học.Tổ chức các buổi hội thảo để tọa với CMHS kiến thức nuôi dạy con theo khoa học và trách nhiệm phối hợp với nhà trường đảm bảo chế độ NDCSGD trẻ một cách tốt nhất.

- Khai thác có hiệu quả trang Web của nhà trường. Công khai minh bạch Quy chế, kế hoạch, các điều kiện CSVC, chất lượng GDMN thực tế; chế độ chính sách ... để CBGVNV, CMHS và cộng đồng được biết.Tăng cường thiết kế các video hướng dẫn CMHS thực hiện NDCSGD trẻ. Công khai số điện thoại của Hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng để CMHS liên hệ khi cần thiết.

- Phát huy vai trò của chi bộ Đảng, công đoàn, chi đoàn thanh niên để tuyên truyền giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức, bảo vệ quyền lợi của người lao động. Tích cực học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và thực hiện tốt Bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường.

- Tuyên truyền kiến thức nuôi dạy trẻ với cha mẹ học sinh và cộng đồng; Thu hút sự tham gia của Cha mẹ trẻ và các hoạt động giáo dục; Xây dựng hiệu quả mối quan hệ giữa gia đình, nhà trường và xã hội. Quan tâm chăm lo các đối tượng khó khăn trong nhà trường;

6. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục và hợp tác quốc tế.

- Tăng cường công tác tuyên truyềnCMHS và cộng đồng về vị trí, vai trò của GDMN. Đẩy mạnh công tác truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng để nhân dân, phụ huynh hiểu và đồng tình ủng hộ. Nhà trườngsẽ tiếp tục rà soát cơ sở vật để có biện pháp sửa chữa, tu bổ kịp thời; bồi dưỡng, nâng cao năng lực trình độ cho giáo viên, nhất là giáo viên lớp 5 tuổi; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học để giáo viên có thể tiếp cận một cách tốt nhất với chương trình tiên tiến. Tổ chức các buổi hội thảo để CBGVNV và CMHS chia sẻ kinh nghiệm nuôi dạy trẻ mầm non.

- Phối hợp chặt chẽ với các ban ngành đoàn thể phường Phúc La và tổ dân phố số 10,11,12,17,18,19,20 để huy động các nguồn lực trong xã hội, phát huy vai trò giám sát của cộng đồng, khuyến khích các hoạt động khuyến học để xây dựng xã hội học tập, tạo mọi điều kiện tốt nhất cho trẻ khi đến trường.

- Tổ chức các hoạt động năng khiếu như mỹ thuật, múa, âm nhạc... và cho trẻ làm quen với tiếng Anh khi đã được phê duyệt trên tinh thần hoàn toàn tự nguyện

IV. GIẢI PHÁP

1. Nhóm giải pháp số 1: Đổi mới công tác quản lý giáo dục

- Sưu tầm, tập hợp toàn bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật làm cơ sở để triển khai mọi hoạt động trong nhà trường; phổ biến các văn bản trên thông qua các buổi họp, các buổi sinh hoạt chuyên đề, chuyên môn tới cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Xây dựng các quy chế, nội quy, quy định trong nhà trường:

+ Quy chế về hoạt động của nhà trường, chức trách nhiệm vụ, quyền hạn của từng thành viên trong trường; Quy chế quản lý tài sản, thực hiện chế độ chính sách; Quy chế phối hợp giữa chính quyền với các đoàn thể trong trường; Quy chế thiết lập mối quan hệ với cấp trên; Quy chế hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh;

+ Quy chế chi tiêu nội bộ: Công khai rõ nguồn thu, mức thu, nguồn chi, định mức chi, nội dung chi; Thống nhất cách chi lương, bán trú cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; Hàng tháng Ban thanh tra nhân dân giám sát chặt chẽ công tác thu phí và các khoản thu khác trong trường, báo cáo trước Hội đồng sư phạm.

+ Xây dựng nội quy nhà trường đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và khách đến trường; Quy ước giao tiếp, ứng xử với cha mẹ học sinh; Quy định giao tiếp ứng xử đối với nhân viên trong nhà trường; Quy định giao tiếp, ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên trong nhà trường;

+ Xây dựng quy định chức năng công việc, trách nhiệm của từng thành viên trong nhà trường. Phân định rõ ràng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn gắn với trách nhiệm. Tăng cường công tác tự kiểm tra nội bộ.

- Cải tiến Quy chế thi đua, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, công bằng, có tính chất động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên phấn đấu.

- Phân loại giáo viên, nhân viên về năng lực thực hiện nhiệm vụ và có biện pháp bồi dưỡng phù hợp với từng đối tượng; Xây dựng tiêu chí và cho giáo viên ký cam kết về nội quy, quy chế của nhà trường, dựa vào tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia và chuẩn đánh giá giáo viên mầm non để giáo viên có hướng phấn đấu hoàn thiện bản thân;

- Đảm bảo dân chủ hóa trường học. Thực hiện cha mẹ học sinh tham gia đánh giá giáo viên, Cán bộ quản lý đánh giá giáo viên, nhân viên và ngược lại;

Thực hiện đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên thông qua đánh giá trẻ. Thực hiện kiểm tra chéo giữa các lớp, các khối để đảm bảo sự khách quan, học hỏi lẫn nhau trong đội ngũ giáo viên.

- Thực hiện công khai chất lượng giáo dục, các điều kiện cơ sở vật chất, nhân lực và tài chính của nhà trường theo quy định tại Thông tư 09/2009/TT-BGD&ĐT ban hành ngày 07/5/2009 của BGD&ĐT.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, quản trị thư điện tử, website trong quản lý nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch quản lý nhóm lớp tư thục, phân công nhiệm vụ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán cùng tham gia công tác quản lý, giúp đỡ chuyên môn cho chủ nhóm lớp và giáo viên. Định kỳ có đánh giá, rút kinh nghiệm kịp thời với nhóm lớp sau kiểm tra. Báo cáo với các cấp có thẩm quyền những sai phạm của nhóm lớp để có chế tài hạn chế rủi ro đáng tiếc.

2. Nhóm giải pháp số 2: Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng để tiếp tục xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBGVNV trong nhà trường. Xây dựng đội ngũ CBGVNV đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, chất lượng đội ngũ giáo viên, nhân viên. Thường xuyên bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, thực hiện nhiệm vụ nề nếp kỷ cương.

- Xây dựng, tổ chức cơ cấu các tổ chuyên môn, tổ văn phòng theo đúng quy định; Lựa chọn giáo viên, nhân viên có uy tín, có trình độ chuyên môn vững vàng làm tổ trưởng, tổ phó; Chỉ đạo các tổ hoạt động theo đúng quy định.

- Sử dụng hợp lý nguồn nhân lực hiện có; Qui hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ CBGVNV từng năm đáp ứng yêu cầu phát triển lâu dài của nhà trường. Phấn đấu đến năm 2025100% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn.

- Tạo điều kiện cho giáo viên, nhân viên được tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT quận Hà Đông tổ chức: giáo viên, nhân viên cốt cán tham gia bồi dưỡng nâng caoviên còn lại tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ cơ bản, đào tạo lại; Nhân viên kế toán tham gia học nghiệp vụ kế toán; Nhân viên nấu ăn học cao đẳng nấu ăn.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng kỹ năng mềm tại nhà trường; kỹ năng giao tiếp, ứng xử, kỹ năng sống, đàn, múa, hát, tin học…

- Bồi dưỡng kỹ năng lập kế hoạch theo đổi mới, theo chương trình nhà trường cho 100% giáo viên. Đánh giá kết quả hàng tháng thông qua duyệt kế hoạch giáo dục và dự giờ thăm lớp.

- Tạo điều kiện cho giáo viên, nhân viên tham gia kiến tập các trường điểm trong thành phố và toàn quốc để mở rộng hiểu biết, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

- Thành lập Ban chất lượng gồm các giáo viên có sáng kiến kinh nghiệm đạt loại A cấp quận, giáo viên giỏi cấp quận trở lên để tham gia biên soạn chương trình nhà trường, hỗ trợ chuyên môn cho các giáo viên trong trường;

- Hàng năm tiến hành rà soát, đánh giá phân loại công chức, viên chức, chuẩn nghề nghiệp; sử dụng, sắp xếp nhân sự vào các vị trí việc làm,luân chuyển đội ngũ giáo viên giữa các khối lớp.

- Thực hiện tự bồi dưỡng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với cán bộ quản lý.

3. Nhóm giải pháp số 3: Xây dựng chương trình nhà trườngtrên cơ sở khung chương trình của Bộ GD&ĐT.

- Thành lập Ban chỉ đạo tổ công tác xây dựng chương trình nhà trường trên cơ sở khung chương trình của Bộ GD&ĐT.

- Rà soát, đánh giá kế hoạch giáo dục của nhà trường đã thực hiện trong thời gian qua, ưu điểm, tồn tại, nguyên nhân tồn tại.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp, các buổi tập huấn do Phòng GD&ĐT triển khai về xây dựng chương trình nhà trường để nắm bắt và triển khai đến cán bộ quản lý, giáo viên.Tham gia đóng góp ý kiến và dự thảo kế hoạch xây dựng chương trình nhà trường với Phòng GD&ĐT.

- Xác định những nội dung cần điều chỉnh trên cơ sở khung chương trình của Bộ GD&ĐT

- Thực hiện xây dựng chương trình nhà trường; Chú trọng các mục tiêu nâng cao như: Giáo dục lòng yêu thương, kỹ năng tự phục vụ, lồng ghép kỹ năng sống; chú trọng năng lực của học sinh.

- Tổ chức họp triển khai chương trình nhà trường trong các tổ chuyên môn; tháo gỡ các ý kiến khó khan, vướng mắc của giáo viên;

- Tiếp tục đánh giá, rút kinh nghiệm và điều chỉnh trong quá trình thực hiện.

4. Nhóm giải pháp số 4: Xây dựng các điều kiện phục vụ chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

- Tham mưu với UBND quận Hà Đông, phòng GD&ĐT cùng các phòng chức năng đầu tư cơ sở vật chất nhà trường theo hướng đồng bộ, hiện đại.

- Từ các nguồn lực từ ngân sách, xã hội hóa, nguồn thu của trường, quy hoạch nhà trường theo mô hình "nhà trường xanh" với hệ thống cây xanh bóng mát, cây cảnh, thảm cỏ, cây treo tường, hoa các mùa tạo không khí trong lành, thân thiện;

- Hàng năm rà soát các trang thiết bị, đồ dung dạy học mau hỏng và cải tạo duy tu để đầu tư bổ sung kịp thời nhằm đáp ứng nhu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ. Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng mất mát - hư hỏng - thất thoát tài sản, bên cạnh đó chống lãng phí trong quản lý và sử dụng tài sản công. Quy trách nhiệm cho từng cá nhân phụ trách cụ thể, có biện pháp xử lý như: bồi thường, đánh giá vào thi đua đối với những CBGVNV vi phạm.

- Tham mưu với Phòng GD&ĐT đầu tư máy tính, máy chiếu, máy in...cho các lớp. Xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với nhà trường liên thông qua hệ thống Internet.

- Quản lý và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị của nhà trường.

V. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Giai đoạn 1:Từ năm 2021 và 2023

a. Đội ngũ CBGVNV

- Số CBGVNV : 47 đ/c (BGH=03; GV= 30; NV= 14)
- Số đảng viên : 25/43 đồng chí (không tính bảo vệ) = 58,1%
- Trình độ chuyên môn trên chuẩn: 60%
- CBGVNV sử dụng thành thạo máy vi tính: 90%
- Đánh giá Chuẩn nghề nghiệp: 90% đạt loại khá, tốt
- Đánh giá CBCCVC: 90% đạt loại khá, xuất sắc

b. Học sinh

- Tỷ lệ chuyên cần nhà trẻ đạt 85%, mẫu giáo 3- 4 tuổi đạt 90%, mẫu giáo 5 tuổi 95%. Trẻ 5 tuổi được phổ cập giáo dục đạt 100% .

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về tinh thần và thể chất.

- 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ 2 lần/năm.

- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm dưới 3,0%.

- Đánh giá theo quy định của BGD, tỷ lệ trẻ nhà trẻ đạt: 90%; Trẻ mẫu giáo đạt: 95%; trẻ 5 tuổi: 98%.

c. Cơ sở vật chất.

- Cải tạo tầng 5 thành sân chơi và các phòng chức năng cho trẻ; cải tạo và sơn lại toàn toàn trường; sửa chữa hệ thống nhà vệ sinh và các vị trí bị thấm dột; lát lại sân trước khu A, hiên trước, hiên sau các lớp; thay thế 2 bộ cổng trường và hệ thống cửa sổ, cửa ra vào; thay thế hệ thống bảng biểu đã cũ hỏng; bổ sung hệ thống cây cảnh tại sân chơi, các hành lang khu trung tâm; kẻ vẽ tranh tường; làm sàn nhựa các phòng chức năng

- Bổ sung, thay thế hệ thống tivi, hệ thống amly, loa đã cũ hỏng, 13 bộ máy vi tính, 01 máy photocopy, 01 máy scan, 05 bộ máy chiếu; cải tạo hệ thống mạng Internet.

- Bổ sung đủ hệ thống xe đẩy thức ăn, xe đẩy gia vị, máy thái rau củ, tủ sấy bát, tủ hấp khăn, máy xay sinh tố. Thay thế hệ thống bàn, chậu sơ chế, tủ sấy bát, tủ đựng cốc uống nước, cây uống nước; hệ thống giường ngủ

- Bổ sung thiết bị phòng y tế và công tác phòng chống dịch;

- Bổ sung đồ dùng theo Thông tư 01 cho các lớp, trang bị bộ đồ dùng giáo cụ hiện đại theo phương pháp tiên tiến cho 100% các nhóm (lớp) như: Bộ đồ chơi thực hành cuộc sống; làm quen với toán, chữ cái, đồ dùng Montesseri...; thay thế hệ thống bàn, ghế.

d. Các danh hiệu thi đua

- Chi bộ: Hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Nhà trường: Giữ vững trường chuẩn quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng đạt cấp độ 2. Đạt tập thể lao động xuất sắc.

2. Giai đoạn 2: Từ năm 2023- 2025

a. Đội ngũ CBGVNV

- Số CBGVNV : 47 đ/c (BGH=03; GV= 30; NV= 14)
- Số đảng viên : 25/43 đồng chí (không tính bảo vệ) = 58,1%
- Trình độ chuyên môn trên chuẩn: 100%
- CBGVNV sử dụng thành thạo máy vi tính: 100%
- Đánh giá Chuẩn nghề nghiệp: 95 đạt loại khá, tốt
- Đánh giá CBCCVC: 95% đạt loại khá, xuất sắc

b. Học sinh

- Tỷ lệ chuyên cần nhà trẻ đạt 85%, mẫu giáo 3- 4 tuổi đạt 90%, mẫu giáo 5 tuổi 95%. Trẻ 5 tuổi được phổ cập giáo dục đạt 100% .
- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về tinh thần và thể chất.
- 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ 2 lần/năm.

- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm dưới 3,0 %.

- Đánh giá theo quy định của BGD, tỷ lệ trẻ nhà trẻ đạt: 95%; Trẻ mẫu giáo đạt: 97%; trẻ 5 tuổi: 98%.

c. Cơ sở vật chất

- Xây dựng 1 đơn nguyên mới tại khu B

- Nâng cấp các phần mềm, trang web, trang bị máy tính, máy in, máy chiếu, tivi, âm thanh, loa nội bộ đảm bảo 100% phòng ban, lớp học có đủ trang thiết bị tin học, điện tử có kết nối internet và mạng Lan. Xây dựng hệ thống điểm danh và giám sát an ninh trường học.

- Tiếp tục cải tạo, sửa chữa CSVC. Đầu tư các trang thiết bị hiện đại cho các nhóm lớp và các phòng chức năng.

d. Các danh hiệu thi đua

- Chi bộ: Hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Nhà trường: Giữ vững trường chuẩn quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng đạt cấp độ 2. Đạt tập thể lao động xuất sắc.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức phổ biến: Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021- 2025 đến toàn thể CBGVNV, các tổ chức chính trị xã hội trong nhà trường và CMHS. Đồng thời được đăng tải trên trang Web của nhà trường.

2. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch:

Ban chỉ đạo là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch phát nhà trường giai đoạn 2021- 2025. Điều chỉnh kế hoạch phát triển 05 năm sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường. Hàng năm Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch phải căn cứ vào kế hoạch phát triển nhà trường đã xây dựng, chỉ đạo các bộ phận tham mưu với chi bộ chỉ đạo các đoàn thể thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục 05 năm. Tất cả các hoạt động trong trường, hoạt động của từng cá nhân thực hiện đạt mục tiêu kế hoạch phát triển giáo dục.

3. Phân công cụ thể:

3.1. Đối với Hiệu trưởng:

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 201- 2025 tới từng CBGVNV nhà trường. Thành lập Ban chỉ đạo, ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Xây dựng kế hoạch năm học phải bám sát các yêu cầu của kế hoạch phát triển giáo dục 05 năm của nhà trường.

Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

3.2. Đối với các Phó Hiệu trưởng:

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng chăm sóc- giáo dục trẻ.

3.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn, trưởng các bộ phận đoàn thể:

Tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch của từng bộ phận, từng tổ trên cơ sở kế hoạch đã xây dựng. Kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.4. Đối với CBGVNV:

Căn cứ kế hoạch kế hoạch phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học; Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.5. Ban đại diện cha mẹ học sinh:

Tổ chức triển khai kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021- 2025 trong các buổi họp phụ huynh, thống nhất quan điểm thực hiện, hỗ trợ nhà trường trong các hoạt động.

VII. KẾT LUẬN

Thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021- 2025, trường Mầm non Ánh Dương có nhiều cơ hội, song không ít những khó khăn và thách thức. Việc xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục giai đoạn 2021- 2025 là tâm huyết và trí tuệ của cả tập thể nhằm phấn đấu xây dựng và phát triển nhà trường ngày càng tốt hơn, tạo niềm tin cho học sinh, cho phụ huynh, nhân dân và Cấp ủy, Chính quyền địa phương. Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021- 2025 là văn bản định hướng cho sự phát triển của nhà trường, trên cơ sở đó từng tổ chức và cá nhân trong xây dựng, điều chỉnh kế hoạch phù hợp với sự phát triển chung nhà trường.

VIII. KHUYẾN NGHỊ

- Đối với UBND quận Hà Đông: Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí để nhà trường giải quyết những khó khăn trước mắt về CSVC. Bố trí giáo viên, nhân viên biên chế theo TT06-BGD-BNV ngày 16/3/2015. Giao quyền tự chủ cho nhà trường.

- Đối với Phòng Giáo dục: Tiếp tục giúp đỡ nhà trường về bồi dưỡng chuyên môn, đạo đức nhà giáo cho giáo viên, nhân viên. Tạo điều kiện cho nhà trường được

đăng cai, tổ chức các chuyên đề cho Phòng giáo dục để nhà trường có cơ hội cho giáo viên khẳng định mình và qua đó quảng bá thương hiệu của nhà trường.

- Đối với UBND phường Phúc La: Quan tâm hơn nữa đến công tác giáo dục của nhà trường.

- Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường: Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường quán triệt đầy đủ kế hoạch chiến lược đã xây dựng. Nêu cao tinh thần đoàn kết, quyết tâm thực hiện thành công kế hoạch, xây dựng nhà trường xứng đáng sứ mệnh, tầm nhìn và hệ giá trị cơ bản đã đề ra.

- Nhà trường kính đề nghị Phòng GD&ĐT quận Hà Đông quan tâm đầu tư kinh phí theo lộ trình để xây dựng cơ sở vật chất. Các bậc CMHS quan tâm và tạo điều kiện tốt nhất cả về vật chất và tinh thần để trẻ được học tập, sinh hoạt trong môi trường giáo dục tốt nhất. Hàng năm, Phòng GD&ĐT quan tâm và chỉ đạo giúp đỡ nhà trường trong việc thực hiện chuyên môn để nhà trường duy trì và nâng cao chất lượng "Trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1" và cấp độ 3 kiểm định chất lượng.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển trường mầm non Ánh Dương giai đoạn 2021-2025./.

Nơi nhận:
- Phòng GD&ĐT; (để báo cáo)
- UBND phường Phúc La; (để báo cáo)
- Ban giám hiệu;
- BCH Công đoàn; (để thực hiện)
- BCH Chi đoàn;
- Các tổ CM và tổ văn phòng
- Ban đại diện CMHS; (để phối hợp)
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG T.P HÀ NỘI
TRƯỜNG MẦM NON ÁNH DƯƠNG

Nguyễn Thị Hồng Ánh

Ý KIẾN CỦA UỶ BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG PHÚC LA

UBND phường Phúc La nhất trí với kế hoạch phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021 - 2025 của trường mầm non Ánh Dương đề nghị nhà trường kiểm sát kế hoạch đã đề ra để vận dụng linh hoạt sáng tạo vào hoàn cảnh cụ thể nhằm phát triển nhà trường đạt và vượt mục tiêu đề ra

Hà Đông, ngày 05 tháng 2 năm 2021

TM. UBND phường

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT QUẬN HÀ ĐÔNG

Đồng ý với kế hoạch phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển giai đoạn 2021 - 2025 của trường Mầm non Anh Dương

Đề nghị nhà trường bám sát kế hoạch đã đề ra để vận dụng linh hoạt sáng tạo và hoàn cách cụ thể để nhằm phát triển nhà trường đạt và vượt mục tiêu đề ra

Hà Đông, ngày 4 tháng 2 năm 2021

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Q. HÀ ĐÔNG - T.P HÀ NỘI

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Dương Thị Lệ